HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2026/NQ-HĐND	*Cao Bằng, ngày 25 tháng 8 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 2904/TTr-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 371/BC-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (*sau đây gọi là Chương trình*).

2. Đối tượng áp dụng: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.

Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; bảo đảm đúng phân cấp, phân quyền theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định có liên quan; thực hiện công khai, minh bạch.

2. Bảo đảm phân bổ vốn theo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; không vượt tổng mức vốn của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc phân bổ kinh phí bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các nhiệm vụ, địa bàn theo quy định tại Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg và tiêu chí, hệ số quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Tiêu chí, hệ số, định mức phân bổ vốn

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ đối với cấp xã

a) Tiêu chí phân bổ

- Mức độ trọng điểm, phức tạp về ma túy của xã, phường theo kết quả phân loại được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Điều kiện kinh tế - xã hội của địa bàn, trong đó ưu tiên xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hệ số phân bổ

- Hệ số gốc: xác định theo mức độ trọng điểm, phức tạp của địa bàn:

+ Xã không ma túy: hệ số 1,0;

+ Xã trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III: hệ số 1,5;

+ Xã trọng điểm, phức tạp về ma túy loại II: hệ số 2,0;

+ Xã trọng điểm, phức tạp về ma túy loại I: hệ số 3,0.

- Hệ số tăng thêm: Hệ số gốc được tăng thêm 1,5 lần áp dụng đối với xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Hệ số phân bổ của 01 xã, phường = Hệ số gốc x Hệ số tăng thêm.

2. Về định mức phân bổ vốn sự nghiệp

a) Về định mức phân bổ

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình và tình hình thực tiễn của tỉnh, quy định định mức phân bổ vốn sự nghiệp như sau:

+ Về giảm cung: tối thiểu 3% tổng kinh phí thực hiện Chương trình;

+ Về giảm cầu: tối thiểu 17% tổng kinh phí thực hiện Chương trình;

+ Về giảm tác hại: tối thiểu 0,4% tổng kinh phí thực hiện Chương trình.

- Mức vốn phân bổ cho cấp tỉnh: căn cứ nhiệm vụ, nhu cầu thực tế, tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân các cơ quan, đơn vị xây dựng thực hiện nhiệm vụ của Chương trình theo quy định. Mức vốn phân bổ cho cấp xã không vượt quá 64% tổng vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình.

b) Công thức tính định mức phân bổ cho các xã, phường

$$V_i = \frac{V}{H} \text{ x } H_i$$

Trong đó: V_i là vốn của xã, phường i; V là tổng vốn phân bổ cho tất cả các xã, phường; H là tổng hệ số phân bổ của tất cả các xã, phường; H_i là hệ số phân bổ của 01 xã, phường i.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình tổ chức thực hiện đúng quy định; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phát huy tối đa hiệu quả nguồn lực cho công tác phòng, chống ma túy.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVIII, kỳ họp thứ 6 (chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ *(để b/c);*
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Phan Thăng An